

ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU
Thuê tuyển tư vấn hỗ trợ thực hiện đánh giá kết thúc dự án.

1. Bối cảnh

Dự án Hỗ trợ nông nghiệp, nông dân và nông thôn (TNSP) tỉnh Ninh Thuận có hiệu lực từ ngày 25/2/2011 và kết thúc vào ngày 31/3/2017; đóng vốn vay vào ngày 30/9/2017, được ký kết giữa Chính phủ Việt Nam và Quỹ phát triển nông nghiệp quốc tế (IFAD) theo Hiệp định số 826-VN ngày 25 tháng 2 năm 2011. Tổng vốn đầu tư dự án là 17,519 triệu USD (vốn ODA: 12,786 triệu USD; đối ứng của Chính phủ: 3,285 triệu USD; đóng góp của người hưởng lợi: 1,520 triệu USD).

Mục tiêu tổng thể của dự án là nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, đặc biệt tại các khu vực khó khăn nhất của tỉnh Ninh Thuận.

Mục tiêu phát triển của dự án là khuyến khích sự tham gia của các hộ nghèo và hộ dân tộc thiểu số tại 27 xã nghèo thuộc 6 huyện của tỉnh vào các hoạt động kinh tế sinh lời bền vững.

Dự án thực hiện trên địa bàn 144 thôn thuộc 27 xã của 6 huyện. Dự án bao gồm 3 hợp phần chính:

Hợp phần 1: Tăng cường năng lực thể chế để thực hiện Nghị quyết Tam Nông. Gồm 4 tiểu hợp phần: (i) Xây dựng năng lực quản lý kinh tế theo định hướng thị trường; (ii) Thể chế hoá quy trình lập và thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội có sự tham gia, dựa trên kết quả, theo định hướng thị trường; (iii) Phát triển và hợp tác với khu vực tư trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; (iv) Điều phối Dự án và chia sẻ tri thức.

Hợp phần 2: Phát triển chuỗi giá trị vì người nghèo. Gồm 4 tiểu hợp phần: (i) Xác định và xếp thứ tự ưu tiên cho các chuỗi giá trị vì người nghèo; (ii) Các dịch vụ khuyến nông và nghiên cứu kỹ thuật nhằm phát triển các chuỗi giá trị; (iii) Thúc đẩy các sáng kiến kinh doanh nông nghiệp vì người nghèo; (iv) Tăng cường tiếp cận các dịch vụ tài chính nông thôn.

Hợp phần 3: Xây dựng và thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội có sự tham gia theo định hướng thị trường. Gồm 3 tiểu hợp phần: (i) Xây dựng năng lực lập Kế hoạch phát triển KT-XH có sự tham gia theo định hướng thị trường; (ii) Thu hút người nghèo tham gia vào các chuỗi giá trị; (iii) Quỹ phát triển cộng đồng.

Ban điều phối dự án TNSP tỉnh Ninh Thuận cần tuyển tư vấn “**hỗ trợ thực hiện đánh giá kết thúc dự án**” để đánh giá hiệu quả, hiệu suất, tác động, tính bền vững, bài học kinh nghiệm của dự án... và xác định trách nhiệm của các bên liên quan sau khi dự án kết thúc.

2. Mục đích, yêu cầu:

- Thực hiện đầy đủ quy trình đánh giá kết thúc dự án theo hướng dẫn của IFAD để xây dựng Báo cáo kết thúc dự án theo khuôn mẫu yêu cầu của IFAD và được IFAD chấp thuận.

- Hỗ trợ xây dựng báo cáo tổng kết dự án ở cấp huyện; chuẩn bị tài liệu và hỗ trợ dự án tổ chức hội nghị tổng kết ở cấp huyện và tỉnh.

3. Nhiệm vụ cụ thể của tư vấn

Tư vấn xây dựng một kế hoạch tổng thể các nhiệm vụ để triển khai các hoạt động nhằm xây dựng Báo cáo kết thúc dự án theo hướng dẫn kết thúc dự án của IFAD được đính kèm theo Điều khoản tham chiếu (TOR) này.

Để xây dựng Báo cáo kết thúc dự án, tư vấn thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Nghiên cứu kỹ Hiệp định, Văn kiện dự án và các báo cáo chuyên đề, báo cáo giám sát, báo cáo đánh giá tác động (RIMS), báo cáo kết quả hàng năm và các tài liệu liên quan của Dự án TNSP Ninh Thuận.

- Nghiên cứu các yêu cầu và hướng dẫn của IFAD về tiến trình viết báo cáo kết thúc dự án. Sử dụng mẫu Báo cáo kết thúc dự án do IFAD quy định.

- Xem xét, phân tích, đánh giá hệ thống dữ liệu sẵn có của dự án để sử dụng và đề xuất các phương pháp thu thập bổ sung các số liệu cần thiết khác.

- Xây dựng kế hoạch triển khai tổng thể và thống nhất phương án thực hiện với Ban điều phối dự án tỉnh để hoàn thành báo cáo kết thúc dự án (PCR) theo hướng dẫn và mẫu báo cáo của IFAD.

- Thiết kế mẫu khảo sát, tổng hợp và phân tích thông tin dữ liệu cần thiết và thông qua với PCU.

- Tập huấn cho cán bộ dự án tỉnh, huyện và đơn vị thực thi về phương pháp khảo sát thu thập thông tin, tự đánh giá để hoàn thành báo cáo PCR các huyện, đơn vị thực thi.

- Chịu trách nhiệm giám sát về chất lượng phiếu khảo sát trong toàn bộ quá trình điều tra.

- Thu thập các dữ liệu thực địa phục vụ cho việc đánh giá, phân tích và viết báo cáo kết thúc dự án, kết hợp các phương pháp: (i) Phỏng vấn sâu hộ hưởng lợi; (ii) thảo luận nhóm có sự tham gia của người hưởng lợi ở cấp thôn và cấp xã; (iii) phỏng vấn sâu các doanh nghiệp tham gia kinh doanh cùng người nghèo, các sở ngành và các đơn vị tham gia các hoạt động dự án các cấp; (iv) tổ chức các hội thảo chuyên đề để tham vấn ý kiến của các bên liên quan nhằm thu thập thông tin phục vụ cho công tác xây dựng báo cáo.

- Lựa chọn và phân tích sâu các trường hợp điển hình của dự án đối với Quỹ tiêu dự án cạnh tranh (CSG), Quỹ tài trợ cạnh tranh doanh nghiệp (CBG), chuỗi giá trị và Quỹ phát triển cộng đồng (CDF): Trên cơ sở các báo cáo đánh giá về Quỹ CSG, CBG, phát triển chuỗi giá trị vì người nghèo sẵn có, đơn vị tư vấn sử dụng và điều tra bổ sung (nếu cần thiết). Đối với các công trình xây dựng sử dụng Quỹ CDF,

các hoạt động nâng cao năng lực, các loại hình sản xuất kinh doanh và liên kết thị trường của các tổ/nhóm hợp tác sử dụng Quỹ CDF, đơn vị tư vấn trực tiếp điều tra, đánh giá và phân tích theo các yêu cầu sau:

+ Tính toán tỷ lệ nội hoàn vốn về kinh tế đối với từng loại hình sản xuất, bao gồm cả ước tính thu nhập trên lao động và trên vốn đầu tư đối với một số hoạt động trồng trọt, chăn nuôi, kinh doanh nhỏ cấp tổ hợp tác, hộ gia đình.

+ Phân tích chi phí và hiệu quả đầu tư trên đơn vị đầu ra đối với một số đầu ra xác định của dự án sử dụng Quỹ CDF như công trình giao thông, thuỷ lợi, chợ...

- Phân tích số liệu đã thu thập để diễn giải các kết quả và tác động của dự án về: tài sản vật chất, an ninh lương thực, môi trường và nền tảng nguồn lực chung, tài sản con người, vốn xã hội và trao quyền, năng suất nông nghiệp, thể chế và dịch vụ, tài sản tài chính và thị trường.

- Xây dựng báo cáo kết thúc dự án và hỗ trợ tổ chức các hội thảo tham vấn ở cấp huyện và cấp tỉnh để hoàn thiện báo cáo kết thúc dự án.

4. Kết quả đầu ra

- 01 Đề cương báo cáo kết thúc dự án được IFAD thông qua (bao gồm cả phương án triển khai đánh giá và mẫu biểu thu thập thông tin).

- Báo cáo kết thúc Dự án và các phụ lục chuyên đề kèm theo (được xây dựng và đóng thành quyển khổ A4). Ngôn ngữ báo cáo: tiếng Anh và tiếng Việt. Số lượng 10 quyển (05 quyển bằng tiếng Anh và 05 quyển bằng tiếng Việt) và các file mềm. Báo cáo đánh giá kết thúc dự án phải được Văn phòng IFAD Việt Nam và Văn phòng IFAD tại Rome - Italia chấp thuận.

- 01 bộ tài liệu (6 huyện và tỉnh) trình bày nội dung Báo cáo kết thúc dự án trên powerpoint để trình bày tại hội nghị tổng kết dự án tại cấp huyện và tỉnh.

Báo cáo kết thúc (theo hướng dẫn của IFAD) phải nêu bật các nội dung sau:

4.1. Chiến lược và phương pháp tiếp cận của dự án:

Xem xét các chiến lược và phương pháp tiếp cận của dự án có thực sự hiệu quả và phù hợp nhất để đạt được các mục tiêu đã đề ra không. Các câu hỏi chính phải giải quyết là:

- Phương pháp tiếp cận nhóm đối tượng có phù hợp với bối cảnh của đất nước và có phát huy hiệu quả không?

- Dự án giải quyết các vấn đề về giới như thế nào?

- Các giải pháp kỹ thuật có được xây dựng thông qua phương thức có sự tham gia không? Các giải pháp đó có phù hợp với nhu cầu của nhóm đối tượng không?

- Các hoạt động xây dựng năng lực được xác định như thế nào, theo nhu cầu hay theo khả năng cung cấp?

4.2. Tính phù hợp của dự án:

Đánh giá xem các mục tiêu của dự án (mục đích và đầu ra) có phù hợp với những nhu cầu ưu tiên của người dân nghèo thuộc nhóm đối tượng của dự án và

những thách thức chính về xoá đói giảm nghèo không; có phù hợp và góp phần vào chiến lược xoá đói giảm nghèo của tỉnh như thế nào; thiết kế chính của dự án có phù hợp với điều kiện kinh tế, chính trị và xã hội tại thời điểm thiết kế không; mô tả những thay đổi trong quá trình thực thi nhằm tăng cường tính phù hợp của dự án.

4.3. Chi phí tài chính của dự án:

Đánh giá tính đầy đủ của các dự toán tài chính trong thiết kế ban đầu và những thay đổi quan trọng so với dự toán ban đầu. Trong phần này cũng cần nêu rõ tính kịp thời và tính đầy đủ của việc cấp vốn từ phía IFAD, Chính phủ, các nhà đồng tài trợ. Ngoài ra, cần mô tả về tình hình quản lý tài chính của dự án, trong đó nêu rõ những vấn đề liên quan đến chu trình vốn, duy trì sổ sách kế toán, thời gian cung cấp báo cáo kiểm toán và chất lượng báo cáo kiểm toán. Đồng thời, cần nêu rõ các biện pháp đã tiến hành để tránh tăng chi phí hoặc tiết kiệm chi phí dẫn đến đầu tư không hiệu quả.

4.4. Đánh giá tính hiệu suất của dự án:

Xem xét các nguồn lực đã được chuyển đổi thành kết quả như thế nào về phương diện kinh tế, đồng thời xem xét các đầu vào và dịch vụ của dự án được chuyển giao như thế nào về mặt hiệu quả (nghĩa là ít bị chậm trễ nhất và với một đơn giá có thể chấp nhận được). Nếu được, có thể so sánh chi phí của dự án với các dự án phát triển khác được thực hiện trên cùng một địa bàn.

Cần nêu rõ những điều chỉnh đã thực hiện nhằm làm tăng tính hiệu suất, đặc biệt là những điều chỉnh nhằm tuân thủ theo các khuyến nghị của các đợt kiểm toán dự án.

Những phát hiện chính của phân tích kinh tế, bao gồm tỷ lệ nội hoàn vốn điều chỉnh cũng cần được nêu rõ trong phần này. Tỷ lệ chi phí/lợi ích đối với các đầu ra chủ yếu cũng sẽ làm một thước đo để đánh giá tính hiệu suất của việc sử dụng nguồn lực.

4.5. Đánh giá các đầu ra của dự án:

Xem xét những kết quả hữu hình đã đạt được nhờ thực thi các hoạt động của dự án. Báo cáo đánh giá kết thúc dự án cũng cần có phần đánh giá chi tiết những kết quả đã đạt được của dự án tại cấp đầu ra thông qua sử dụng các chỉ số định tính và định lượng; nêu rõ những phát hiện từ hệ thống kiểm soát và đánh giá cũng như những phát hiện từ các đợt điều tra trọng tâm trong quá trình kết thúc dự án.

4.6. Đánh giá tính hiệu quả dự án:

Phân tích sâu về mức độ đạt được các mục tiêu cụ thể của dự án. Bên cạnh đó, cũng cần phân tích xem người dân nghèo có được hưởng lợi từ các hoạt động dự án đem lại hay không và được hưởng lợi như thế nào.

Việc phân tích tính hiệu quả cần kết hợp với loại hình hoạt động do dự án thực hiện như: Các hoạt động sử dụng Quỹ CDF về công trình giao thông, thủy lợi, hỗ trợ hạ tầng sản xuất cho tổ hợp tác...; các hoạt động sử dụng quỹ CSG; CBG, phát triển các chuỗi giá trị, các ngành nghề phi nông nghiệp... trong việc thay đổi cơ cấu cây trồng, tăng năng suất và cải thiện chất lượng của các sản phẩm nông nghiệp. Có

thể so sánh kết quả thực tế của dự án với các chỉ tiêu dự kiến trong Báo cáo thẩm định và Khung logic.

4.7. Đánh giá tác động của dự án:

Đánh giá mức độ thực thi các hoạt động, đầu ra và việc đạt được các mục tiêu cụ thể góp phần đạt được mục tiêu tổng thể của dự án đã đề ra. Việc phân tích sẽ làm rõ dự án có tác động thế nào đến đời sống của người nghèo thông qua phương pháp phân tích tác động về đời sống; mức đóng góp của dự án vào những thay đổi về tình hình đời sống của người nghèo; những bằng chứng cho thấy sự cải thiện về bình đẳng giới và trao quyền cho người nghèo. Trong phần này cần phân tích thêm những khía cạnh không mang tính định lượng như nâng cao năng lực của cá nhân và tổ chức.

Có thể sử dụng các chỉ số nêu trong Khung logic của dự án, so sánh tình hình trước và sau khi thực thi dự án. Các số liệu định lượng (kết quả đầu ra) cần được bổ sung thêm bởi các thông tin mang tính định tính thu thập được từ các nhóm đối tượng, từ các hội thảo... để gắn đầu ra với kết quả. Có thể tiến hành thêm các đợt nghiên cứu và điều tra trọng tâm trong quá trình xây dựng báo cáo kết thúc dự án.

Có thể phân tích những thay đổi do dự án mang lại thông qua các lĩnh vực tác động sau đây:

- *Tài sản vật chất*: Đánh giá mức độ và quyền sở hữu hợp pháp về tài sản vật chất: đất, nước, gia súc, công cụ, trang thiết bị, cơ sở hạ tầng và kỹ thuật.

- *An ninh lương thực*: Mức độ đảm bảo có đủ lương thực quanh năm của hộ gia đình (hoặc cộng đồng) để đảm bảo mức đủ ăn tối thiểu cho tất cả các thành viên trong gia đình (hoặc cộng đồng); tính sẵn có (tự sản xuất hoặc dễ mua), tính dễ tiếp cận với lương thực (thu nhập, thị trường và giá cả) và tính ổn định trong tiếp cận (dự trữ tại cấp hộ gia đình và địa phương).

- *Môi trường và nền tảng nguồn lực chung*: Đánh giá mức độ bảo vệ hoặc phục hồi tài nguyên thiên nhiên và môi trường của dự án (đặc biệt là tài nguyên nông nghiệp) hoặc mức độ làm cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên của dự án. Tập trung vào các tác động về môi trường của dự án tại cấp cơ sở vì đó chính là nơi mà các dự án IFAD thường đem lại những hậu quả về môi trường.

- *Tài sản con người*: Đánh giá tình trạng dinh dưỡng, sức khỏe và kiến thức của con người.

- *Vốn xã hội và trao quyền*: Đánh giá mức độ trao quyền cho người nghèo để giúp tiếng nói của họ có trọng lượng hơn, giúp họ tham gia vào quá trình ra quyết định và tiếp cận với các dịch vụ xã hội thông qua các hoạt động của dự án.

- *Năng suất nông nghiệp*: Đánh giá mức độ thay đổi năng suất cây trồng, vật nuôi trước và sau khi thực hiện dự án; cơ cấu cây trồng và tăng vụ sản xuất.

- *Thể chế và dịch vụ*: Đánh giá các thể chế, chính sách và khung pháp lý hiện hành có ảnh hưởng lớn đến đời sống của người dân nghèo; hỗ trợ các doanh nghiệp tại địa phương trong việc cung cấp dịch vụ cho người dân nghèo. Mức độ phân cấp cho phép cấp cơ sở ra quyết định trong lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch...

- *Tài sản tài chính*: Đánh giá khả năng tích lũy nguồn lực tài chính để tiêu dùng và đầu tư cần thiết để giúp người dân nghèo thoát nghèo. các dịch vụ tài chính cho người nghèo thông qua cải thiện các khung thể chế và làm việc với các tổ chức cung cấp dịch vụ tài chính cho người nghèo.

- *Thị trường*: Đánh giá việc tiếp cận với thị trường (đường giao thông và phương tiện giao thông) và tiếp cận với thông tin về giá cả và hàng hoá của người nghèo (thời gian bán, giá cả và dự trữ) để đạt được mức giá thị trường hợp lý hoặc có lợi.

4.8. Đánh giá tính bền vững: Đánh giá tính bền vững các nội dung cơ bản sau đây:

- *Tính bền vững về chính trị* (cam kết của chính phủ, sự quan tâm của các bên tham gia)

- *Tính bền vững về xã hội* (sự ủng hộ và chấp nhận của xã hội, cam kết của cộng đồng)

- *Tính sở hữu* (tiếp tục duy trì hoạt động, vận hành và bảo dưỡng)

- *Tính bền vững về thể chế* (chính sách và thể chế)

- *Tính bền vững về kinh tế và tài chính* (tính dễ bị tổn thương của các hộ/rủi ro trước những cú sốc bên ngoài và không đảm bảo an ninh lương thực).

- *Tính bền vững về môi trường* (đóng góp tích cực/tiêu cực, khả năng chống trở lại với những cú sốc bên ngoài về môi trường).

Trong phần này cũng cần xác định các hoạt động và các bước cần triển khai để có thể tiếp tục duy trì một số hoạt động của dự án và đưa ra một số đề xuất về trách nhiệm của các bên sau khi dự án kết thúc nhằm tăng cường tính bền vững của dự án. Dự trù chi phí sau khi dự án kết thúc liên quan đến vận hành và bảo dưỡng công trình xây dựng cơ sở hạ tầng, xác định các hoạt động bổ sung cần thiết (đào tạo, tập huấn hoặc các hình thức khác để hỗ trợ các tổ hợp tác, nhóm quản lý, sử dụng công trình...), và xác định các điều kiện cần thiết khác nhằm đảm bảo tính bền vững của dự án.

4.9. Đổi mới, mở rộng và quy mô nhân rộng:

Nêu rõ những hoạt động hoặc phương pháp cụ thể có khả năng nhân rộng và đưa ra khuyến nghị về các chiến lược mở rộng và nhân rộng quy mô (theo phạm vi địa lý hoặc chu kỳ...)

4.10. Đánh giá việc thực hiện của các đối tác:

- Đánh giá mức độ hỗ trợ, tính kịp thời, linh hoạt, sự tuân thủ Hiệp định... và phân tích các biện pháp đã triển khai để điều chỉnh dự án nhằm bổ sung những thiếu sót trong thiết kế ban đầu hoặc cho phù hợp với những thay đổi về môi trường thực thi (chính sách, thể chế, thiên tai ...) của các đối tác như: IFAD; các cơ quan hợp tác; các nhà đồng tài trợ; bên vay và quản lý dự án.

- Quản lý dự án: Đánh giá về công tác tổ chức và quản lý của dự án, về tình hình thực hiện của các đơn vị thực thi, bao gồm: tính đáp ứng kịp thời của công tác

quản lý trước sự thay đổi và tính đầy đủ của hệ thống thông tin quản lý của dự án. lưu ý đến các nhân tố sau: phân công, bố trí cán bộ có đủ kỹ năng cần thiết, mức độ thay thế cán bộ, cam kết và tính hiệu quả của cán bộ, tính đầy đủ của công tác xây dựng năng lực, lập kế hoạch và báo cáo...

4.11. Các bài học kinh nghiệm và câu chuyện thành công của dự án:

+ *Bài học kinh nghiệm:* Rút ra các bài học kinh nghiệm dựa trên việc trả lời các câu hỏi sau:

- Nếu chúng ta được làm lại dự án này (nghĩa là nhân rộng dự án này), những nội dung nào chúng ta có thể làm khác đi? Nội dung nào chúng ta nên làm tốt hơn? Chúng ta sẽ đưa ra lời khuyên nào cho các dự án khác?

- Nội dung nào đã bị bỏ sót trong thiết kế dự án? Những chiến lược thay thế nào chúng ta nên áp dụng?

- Chúng ta cần thêm sự trợ giúp nào? Từ ai?

- Hoạt động nào của dự án có tác động tích cực và có ý nghĩa nhất đến người hưởng lợi? Hoạt động nào được chứng minh là có tính phù hợp, tính hiệu quả và tính bền vững cao nhất? Hoạt động nào kém thành công nhất? Tại sao?

- Hoạt động nào của dự án đóng góp nhiều nhất vào việc đạt được các mục tiêu cụ thể và mục tiêu tổng thể của dự án?

+ *Các câu chuyện thành công, gương điển hình để nhân rộng:*

Không nên coi việc chi tiết hoá nội dung của Báo cáo đánh giá kết thúc là cách để chứng minh rằng dự án đã thành công. Vì vậy, trong Báo cáo đánh giá kết thúc phải nêu rõ cả những câu chuyện thành công và câu chuyện thất bại của dự án để rút ra các bài học kinh nghiệm cho các dự án tiếp theo cũng như xác định được những hạn chế, vướng mắc.

4.12. Đề xuất và kiến nghị.

5. Thời gian thực hiện: Dự kiến từ tháng 10/2016 đến tháng 4/2017 và khoảng 07 ngày làm việc sau thời gian IFAD phản hồi để chỉnh sửa, bổ sung báo cáo (nếu có).

Nội dung công việc và khung thời gian dự kiến thực hiện:

Stt	Nội dung công việc	Địa điểm	Thời gian
1	Nghiên cứu kỹ Hiệp định, Văn kiện dự án và các báo cáo chuyên đề, báo cáo giám sát, báo cáo đánh giá tác động (RIMS), báo cáo kết quả hàng năm và các tài liệu liên quan của Dự án TNSP Ninh Thuận; các yêu cầu và hướng dẫn của IFAD về viết báo cáo kết thúc dự án	Đơn vị tư vấn tự bố trí	10/10 - 19/10/2016
2	Xem xét, phân tích, đánh giá hệ thống dữ liệu sẵn có của dự án để sử dụng và đề xuất các phương pháp thu thập bổ sung các số liệu cần thiết khác	Đơn vị tư vấn tự bố trí	20/10 - 31/10/2016

Stt	Nội dung công việc	Địa điểm	Thời gian
3	Xây dựng kế hoạch triển khai tổng thể và thống nhất phương án thực hiện đánh giá với Ban điều phối dự án tỉnh để hoàn thành báo cáo kết thúc dự án (PCR) theo hướng dẫn và mẫu báo cáo của IFAD	Ninh Thuận	01/11 - 05/11/2016
4	Thiết kế mẫu khảo sát, tổng hợp và phân tích thông tin dữ liệu cần thiết và thông qua với PCU	Đơn vị tư vấn tư bố trí	06/11 - 27/11/2016
5	Tập huấn cho cán bộ dự án tỉnh, huyện, đơn vị thực thi về phương pháp khảo sát thu thập thông tin, tự đánh giá để hoàn thành báo cáo PCR các huyện, đơn vị thực thi. Thống nhất: Chọn mẫu/điển hình đánh giá; kế hoạch thực địa; các bảng biểu M&E cần thu thập thêm thông tin	Ninh Thuận	28/11 - 03/12/2016
6	Thu thập các dữ liệu thực địa phục vụ cho việc đánh giá, phân tích và viết báo cáo kết thúc dự án, kết hợp các phương pháp: (i) Phỏng vấn sâu hộ hưởng lợi; (ii) thảo luận nhóm có sự tham gia của người hưởng lợi ở cấp thôn và cấp xã; (iii) phỏng vấn sâu các doanh nghiệp tham gia kinh doanh cùng người nghèo, các sở ngành và các đơn vị tham gia các hoạt động dự án các cấp; (iv) tổ chức các hội thảo chuyên đề để tham vấn ý kiến của các bên liên quan nhằm thu thập thông tin phục vụ cho công tác xây dựng báo cáo	Ninh Thuận	04/12 - 20/01/2017
7	Lựa chọn và phân tích sâu các trường hợp điển hình của dự án đối với Quỹ CSG, Quỹ CBG, chuỗi giá trị và Quỹ CDF	Ninh Thuận	21/01 - 18/2/2017
8	Tổng hợp và phân tích dữ liệu sau khi điều tra, thu thập; Hỗ trợ các huyện hoàn thành việc tự đánh giá và xây dựng báo cáo kết thúc dự án cấp huyện	Đơn vị tư vấn tư bố trí	19/2 - 01/3/2017
9	Hỗ trợ các huyện tổ chức thông qua dự thảo báo cáo, tổng hợp ý kiến góp ý của các bên liên quan	Ninh Thuận	02/3-12/3/2017
10	Hỗ trợ các huyện tổ chức hội nghị PCR cấp huyện	Ninh Thuận	13/3-18/3/2017
11	Viết tóm tắt biên bản Hội thảo cấp huyện; Xử lý dữ liệu thu thập được để viết dự thảo báo cáo PCR cấp tỉnh	Đơn vị tư vấn tư bố trí	19/3 - 09/4/2017
12	Hỗ trợ PCU thông qua dự thảo báo cáo, tổng hợp ý kiến góp ý của các bên liên quan	Ninh Thuận	10/4-04/4/2017
13	Hoàn thiện báo cáo trên cơ sở tổng hợp ý kiến góp ý của các bên liên quan; dịch dự thảo PCR sang tiếng Anh gửi PCU và IFAD lấy ý kiến	Đơn vị tư vấn tư bố trí	05/4-09/4/2017
14	Hỗ trợ Ban điều phối dự án tỉnh tổ chức hội thảo PCR cấp tỉnh (Chương trình, trình bày, thảo luận, viết biên bản)	Ninh Thuận	10/4-15/4/2017

Stt	Nội dung công việc	Địa điểm	Thời gian
15	Tiếp tục hoàn thiện dự thảo báo cáo PCR; gửi báo cáo cho PCU để xin ý kiến chấp thuận của IFAD	Ninh Thuận	16/4-21/4/2017
16	Hoàn thiện báo cáo trên cơ sở tiếp thu ý kiến của PCU và IFAD	Đơn vị tư vấn tự bố trí	22/4-26/4/2017
17	Nộp báo cáo hoàn thiện cuối cùng cho PCU để PCU đệ trình cho IFAD	Ninh Thuận	29/4/2017
18	Tổng hợp báo cáo của 3 tỉnh Ninh Thuận, Gia Lai, Ninh Thuận thành 1 báo cáo chung của Dự án TNSP (theo hướng dẫn của Văn phòng IFAD Hà Nội)	Hà Nội	tháng 5/2017

6. Các mốc thời gian xây dựng và hoàn thiện báo cáo

- Hạn nộp báo cáo:

+ Dự thảo báo cáo để xin ý kiến chấp thuận của IFAD: 05/4-09/4/2017

+ Hoàn thiện báo cáo để xin ý kiến chấp thuận của IFAD: 21/4/2017

+ Nộp Báo cáo hoàn thiện cuối cùng: 29/4/2017

- Mốc thời gian các hoạt động, thông qua đề cương và dự thảo báo cáo sẽ được tư vấn và PCU thống nhất.

7. Yêu cầu năng lực tư vấn (hoặc nhóm tư vấn)

- Tốt nghiệp đại học trở lên về chuyên ngành kinh tế, tài chính, nông nghiệp hay các ngành liên quan.

- Có tối thiểu 10 năm kinh nghiệm (*nếu là nhóm tư vấn: Trưởng nhóm phải có tối thiểu 10 năm kinh nghiệm, các thành viên phải có tối thiểu 5 năm kinh nghiệm*) liên quan đến công việc.

- Có kỹ năng làm việc hiệu quả theo nhóm và với cơ quan chính quyền các cấp, doanh nghiệp, người hưởng lợi để thu thập thông tin, phân tích viết báo cáo, tổ chức các cuộc hội thảo tham vấn và hoàn thiện báo cáo.

- Có kinh nghiệm trong việc đánh giá các dự án IFAD là một lợi thế.

- Có kinh nghiệm tham gia các chương trình dự án quốc tế tài trợ; hiểu biết về các quy định của IFAD và Chính phủ Việt Nam.

- Kỹ năng viết và nói Tiếng Anh tốt.

8. Trách nhiệm của các bên:

8.1. Đối với tư vấn:

- Tư vấn phải báo cáo định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất theo yêu cầu của PCU về tiến độ thực hiện, các kết quả thực hiện theo kế hoạch đã được thống nhất, những khó khăn trong quá trình thực hiện và đề xuất giải pháp giải quyết khó khăn.

- Chịu trách nhiệm dân sự nghề nghiệp và tự mua bảo hiểm y tế, đi lại, tai nạn trong toàn bộ thời gian triển khai các hoạt động.

- Đóng thuế thu nhập cá nhân cho tất cả các khoản thu nhập theo quy định hiện hành của nhà nước Việt Nam.

- Bảo mật các thông tin do dự án cung cấp.

- Không được phép sử dụng tài liệu liên quan khi chưa được sự cho phép của Ban điều phối dự án TNSP Ninh Thuận.

- Trong quá trình thực hiện hợp đồng, không được lợi dụng để thực hiện các hoạt động, hành vi trái pháp luật qui định.

8.2. Đối với Ban điều phối dự án TNSP tỉnh Ninh Thuận:

- Cung cấp các tài liệu liên quan tới các hoạt động của dự án.

- Cử cán bộ trực tiếp tham gia tập huấn, thu thập thông tin hiện trường.

- Bố trí phương tiện để thực hiện nhiệm vụ điều tra, khảo sát.

- Cử cán bộ dự án hỗ trợ tư vấn trong quá trình triển khai các hoạt động liên quan tại hiện trường, giám sát và đánh giá các kết quả công việc của tư vấn.

- Hỗ trợ để tổ chức tập huấn (hội trường, máy chiếu, in ấn tài liệu...)

- Chịu trách nhiệm thanh toán các chi phí được thoả thuận trong Hợp đồng

9. Phương thức lựa chọn tư vấn:

- Tư vấn sẽ được lựa chọn theo hình thức tuyển chọn tư vấn cá nhân.

- Hội đồng xét thầu của Dự án sẽ chọn tư vấn thắng thầu dựa trên đánh giá chi tiết các thông tin và số liệu do các ứng viên cung cấp khi tham gia đấu thầu, bao gồm (nhưng không hạn chế ở):

+ Thư bày tỏ quan tâm;

+ Lý lịch khoa học của tư vấn;

+ Giải pháp kỹ thuật thực hiện gói thầu;

+ Biểu bố trí nhân lực thực hiện gói thầu;

+ Biểu thời gian thực hiện gói thầu;

+ Biểu giá chi tiết thực hiện gói thầu.

10. Kinh phí:

- Mức chi trả cho tư vấn trong nước sẽ được tính dựa trên cơ sở năng lực và kinh nghiệm thực tế theo quy định hiện hành của IFAD và Chính phủ Việt Nam.

- Chi phí dịch vụ bao gồm phí tư vấn, phí đi lại, phụ cấp ăn ở cho tư vấn.

- Nguồn tài chính: Trong Kế hoạch công tác và ngân sách năm 2016 của Dự án TNSP Ninh Thuận.

11. Hình thức hợp đồng

Hợp đồng trọn gói và được thanh toán theo từng kết quả đầu ra được thoả thuận và ghi trong hợp đồng.